

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 85/2017/TLST - HNGĐ ngày 07/9/2017 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ 5, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Nơi làm việc: Công ty cổ phần Đầu tư PV-INCONESS; địa chỉ: Thôn 4B, xã Đ, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

+ Bị đơn: Anh Phan Tiến Ng, sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ 5, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Phan Tiến Ng.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung(con riêng): Chị Nguyễn Thị H và anh Phan Tiến Ng tự nguyện thoả thuận giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu Phan Minh Ng, sinh ngày 25 tháng 8 năm 2011. Anh Phan Tiến Ng có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con cùng chị Nguyễn Thị H là 1.000.000(một triệu) đồng một tháng kể từ tháng 10 năm 2017 cho đến khi cháu Phan Minh Ng đủ 18 tuổi, tự lập được cuộc sống. Anh Phan Tiến Ng có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản. Khi cần các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung. Về con riêng: Chị Nguyễn Thị H và anh Phan Tiến Ng đều xác nhận không ai có

- Về tài sản chung (riêng), công nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Phan Tiến Ng không đề nghị Tòa án giải quyết.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành không chịu thi hành khoản tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản lãi xuất giới hạn đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp 150.000(một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố T theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0001135 ngày 07 tháng 9 năm 2017. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị H 150.000(một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí. Án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ anh Phan Tiến Ng phải nộp 150.000(một trăm năm mươi nghìn) đồng sung quỹ Nhà nước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Chi cục THA DS thành phố Tam Điệp;
- Các đương sự;
- UBND phường Bắc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Phạm Thị Bích Hồng